

Số: 624/TM- BVTTHN

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2025

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp và lắp đặt rèm cửa


Bệnh viện Tâm thần Hà Nội có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng dự toán giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu: Cung cấp và lắp đặt rèm cửa năm 2025 cho Bệnh viện.

Bằng thông báo này, Bệnh viện Tâm thần Hà Nội thông báo mời các nhà cung cấp có đủ năng lực tham gia chào giá gói thầu: Cung cấp và lắp đặt rèm cửa năm 2025 (theo số lượng danh mục kèm phụ lục)

- Yêu cầu hồ sơ chào giá/báo giá gồm
 - + Bảng chào giá/báo giá hoặc giấy tờ tương đương (thời gian có hiệu lực của báo giá tối thiểu là 60 ngày)
 - + Hồ sơ năng lực (có đăng kí kinh doanh hợp lệ)
 - + Hồ sơ được đặt trong phong bì kín, có thông tin của đơn vị chào giá.
- + Thời gian thực hiện hợp đồng dự kiến: 45 ngày.
- + Thanh toán sau khi hai bên hoàn thành nghiệm thu bàn giao và có hóa đơn tài chính theo quy định.
- Yêu cầu nội dung trong bản chào giá như sau:
 - + Đề nghị cung cấp đủ thông tin theo phụ lục đính kèm, ghi rõ: **số thứ tự, danh mục hàng hóa, đặc điểm kỹ thuật, đơn vị tính, số lượng, đơn giá, thành tiền, tổng cộng.**
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - + Nhận trực tiếp hoặc qua chuyển phát.
 - + Địa chỉ tiếp nhận: Phòng Hành chính quản trị- Bệnh viện Tâm thần Hà Nội. Địa chỉ: Số 30, Ngõ 467, đường Nguyễn Văn Linh, Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội.

Mọi thông tin chi tiết liên hệ: Đ/c Đặng Thị Chuyên- SĐT: 0983.397.769

- Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 11h30 ngày 25 tháng 6 năm 2025 đến hết 11h30 ngày 30 tháng 6 năm 2025 (trong giờ hành chính). Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được chấp nhận./.

Nơi nhận: 

- BGD (để báo cáo);
- Các nhà cung cấp;
- KHTH-đăng Web
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC




Vũ Ngọc Ủy

PHỤ LỤC 1. DANH MỤC HÀNG HÓA YÊU CẦU CHÀO GIÁ

(Kèm theo thư mời số: 624/VTM-BVTTHN ngày 25 tháng 6 năm 2025

của Giám đốc Bệnh Tâm thần Hà Nội)

STT	DANH MỤC HÀNG HÓA	ĐẶC ĐIỂM KỸ THUẬT	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
1	Rèm cầu vồng	<ul style="list-style-type: none">- Thành phần: 100% Polyester- Khổ rộng: 315cm- Độ dày: 0.56mm ($\pm 5\%$)- Trọng lượng: 249g/m² ($\pm 5\%$)- Độ lặp: Vải 88mm/sheer 58mm- Cản sáng: 100%- Phụ kiện đồng bộ- Xuất xứ: Việt Nam	M ²	242,242	Số lượng chi tiết tại phụ lục 02 đính kèm
2	Giấy dán kính chống nắng	<p>Giấy dán kính chống nắng</p> <ul style="list-style-type: none">- Tác dụng che mờ, che khuất tầm nhìn cao, mang lại sự riêng tư- Tăng tính thẩm mỹ cho căn phòng hay ngôi nhà- Dễ lau chùi, vệ sinh khi bám bẩn, bám bụi- Xuất xứ: Việt Nam	M ²	69,954	Số lượng chi tiết tại phụ lục 03 đính kèm

PHỤ LỤC 02: DANH MỤC CHI TIẾT LẮP ĐẶT RÈM CỬA CẦU VÒNG

*(Kèm theo thư mời số 624/TM-BVTTHN ngày 25 tháng 6 năm 2025
của Giám đốc Bệnh Tâm thần Hà Nội)*

STT	NỘI DUNG	RỘNG	CAO	SỐ BỘ	DIỆN TÍCH (M ²)	CHIA BỘ	GHI CHÚ
KHU NHÀ 5 TẦNG							
I	TẦNG 1						
1	Cửa 1	2,000	1,810	1	3,620	Chia 2	
2	Cửa 2	2,000	1,810	1	3,620	Chia 2	
3	Cửa 3	2,000	1,810	1	3,620	Chia 2	
4	Cửa 4	1,600	1,805	1	2,888		
5	Cửa 5	2,000	1,800	1	3,600	Chia 2	
6	Cửa 6	1,600	1,800	1	2,880		
7	Cửa 7	2,000	1,800	1	3,600	Chia 2	
8	Cửa 8	2,000	1,805	1	3,610	Chia 2	
9	Cửa 9	2,000	1,800	1	3,600	Chia 2	
10	Cửa 10	1,995	1,805	1	3,601	Chia 2	
11	Cửa 11	2,000	1,800	1	3,600	Chia 2	
12	Cửa 12	1,600	1,805	1	2,888		
13	Cửa 13	2,000	1,800	1	3,600	Chia 2	
14	Cửa 14	1,995	1,800	1	3,591	Chia 2	
15	Cửa 15	1,995	1,805	1	3,601	Chia 2	
16	Cửa 16	1,535	2,700	1	4,145		
17	Cửa 17	1,535	2,685	1	4,121		
	CỘNG I			17	60,185		
II	TẦNG 2						
18	Cửa 1	1,600	1,805	1	2,888		
19	Cửa 2	0,905	1,805	1	1,634		
20	Cửa 3	1,600	1,805	1	2,888		
21	Cửa 4	0,900	1,805	1	1,625		
22	Cửa 5	1,600	1,805	1	2,888		
23	Cửa 6	0,895	1,800	1	1,611		
24	Cửa 7	1,595	1,800	1	2,871		
25	Cửa 8	1,600	1,810	1	2,896		
26	Cửa 9	0,900	1,805	1	1,625		
27	Cửa 10	1,600	1,805	1	2,888		
28	Cửa 11	0,900	1,810	1	1,629		
29	Cửa 12	1,600	1,805	1	2,888		

VIỆ
TH
NỘI

30	Cửa 13	0,900	1,805	1	1,625		
31	Cửa 14	2,000	1,800	1	3,600	Chia 2	
32	Cửa 15	1,200	1,805	1	2,166		
33	Cửa 16	1,195	1,805	1	2,157		
34	Cửa 17	0,900	1,805	1	1,625		
35	Cửa 18	0,900	1,800	1	1,620		
36	Cửa 19	1,600	1,800	1	2,880		
37	Cửa 20	0,900	1,800	1	1,620		
38	Cửa 21	1,605	1,805	1	2,897		
39	Cửa 22	2,395	1,805	1	4,323	Chia 2	
	CỘNG II			22	52,842		
III	TẦNG 3						
40	Cửa 1	1,605	1,825	1	2,929		
41	Cửa 2	0,900	1,805	1	1,625		
42	Cửa 3	1,605	1,805	1	2,897		
43	Cửa 4	0,900	1,805	1	1,625		
44	Cửa 5	1,595	1,810	1	2,887		
45	Cửa 6	0,895	1,805	1	1,615		
46	Cửa 7	1,605	1,805	1	2,897		
47	Cửa 8	1,605	1,800	1	2,889		
48	Cửa 9	0,895	1,790	1	1,602		
49	Cửa 10	1,605	1,805	1	2,897		
50	Cửa 11	0,895	1,800	1	1,611		
51	Cửa 12	1,600	1,800	1	2,880		
52	Cửa 13	0,895	1,800	1	1,611		
53	Cửa 14	2,000	1,805	1	3,610	Chia 2	
54	Cửa 15	1,200	1,800	1	2,160		
55	Cửa 16	0,895	1,805	1	1,615		
56	Cửa 17	1,195	1,800	1	2,151		
57	Cửa 18	0,900	1,800	1	1,620		
58	Cửa 19	1,605	1,810	1	2,905		
59	Cửa 20	0,900	1,805	1	1,625		
60	Cửa 21	1,595	1,800	1	2,871		
61	Cửa 22	2,395	1,805	1	4,323	Chia 2	
	CỘNG III			22	52,845		
IV	TẦNG 4						
62	Cửa 1	1,600	1,805	1	2,888		
63	Cửa 2	1,600	1,805	1	2,888		
64	Cửa 3	0,900	1,805	1	1,625		
65	Cửa 4	0,900	1,805	1	1,625		
66	Cửa 5	1,600	1,805	1	2,888		

67	Cửa 6	1,605	1,805	1	2,897		
68	Cửa 7	0,900	1,805	1	1,625		
69	Cửa 8	1,600	1,805	1	2,888		
70	Cửa 9	0,900	1,805	1	1,625		
71	Cửa 10	1,605	1,810	1	2,905		
72	Cửa 11	2,000	1,800	1	3,600	Chia 2	
73	Cửa 12	0,900	1,805	1	1,625		
74	Cửa 13	2,000	1,805	1	3,610	Chia 2	
75	Cửa 14	1,200	1,805	1	2,166		
76	Cửa 15	1,200	1,805	1	2,166		
77	Cửa 16	1,600	1,800	1	2,880		
	CỘNG IV			16	39,899		
V	TẦNG 5						
78	Cửa 1	1,600	1,800	1	2,880		
79	Cửa 2	1,600	1,800	1	2,880		
80	Cửa 3	1,600	1,800	1	2,880		
81	Cửa 4	1,600	1,805	1	2,888		
82	Cửa 5	1,600	1,805	1	2,888		
83	Cửa 6	2,395	1,805	1	4,323	Chia 2	
	CỘNG V			6	18,739		
VI	KHOA H						
84	Cửa 1	1,205	1,810	1	2,181		
85	Cửa 2	3,340	2,360	1	7,882	Chia 2	
86	Cửa 3	3,250	2,360	1	7,670	Chia 2	
	CỘNG VI			3	17,733		
	TỔNG CỘNG (I+II+III+IV+V+VI)			86	242,242		

PHỤ LỤC 03: DANH MỤC CHI TIẾT LẮP ĐẶT DÁN KÍNH MỜ

(Kèm theo thư mời số: 624/TM-BVTTHN ngày 25 tháng 6 năm 2025
của Giám đốc Bệnh Tâm thần Hà Nội)

STT	NỘI DUNG	RỘNG	CAO	SỐ BỘ	DIỆN TÍCH (M ²)	GHI CHÚ
KHU NHÀ 5 TẦNG						
I	TẦNG 1					
1	Cửa 1	0,630	1,850	1	1,166	
2	Cửa 2	0,760	2,380	1	1,809	
3	Cửa 3	0,940	1,850	1	1,739	
4	Cửa 4	0,940	1,850	1	1,739	
5	Cửa 5	0,940	1,850	1	1,739	
6	Cửa 6	0,680	1,850	1	1,258	
7	Cửa 7	0,680	1,850	1	1,258	
8	Cửa 8	0,680	1,850	1	1,258	
CỘNG I				8	11,965	
II	TẦNG 2					
9	Cửa 1	0,640	1,810	1	1,158	
10	Cửa 2	0,640	1,810	1	1,158	
11	Cửa 3	0,640	1,810	1	1,158	
12	Cửa 4	0,640	1,810	1	1,158	
13	Cửa 5	0,640	1,810	1	1,158	
14	Cửa 6	0,640	1,810	1	1,158	
15	Cửa 7	0,630	1,830	1	1,153	
16	Cửa 8	0,630	1,830	1	1,153	
17	Cửa 9	0,640	1,810	1	1,158	
18	Cửa 10	0,640	1,810	1	1,158	
19	Cửa 11	0,640	1,810	1	1,158	
20	Cửa 12	0,640	1,810	1	1,158	
21	Cửa 13	0,640	1,810	1	1,158	
22	Cửa 14	0,640	1,810	1	1,158	
23	Cửa 15	0,640	1,810	1	1,158	
CỘNG II				15	17,365	
III	TẦNG 3					
24	Cửa 1	0,640	1,810	1	1,158	
25	Cửa 2	0,640	1,810	1	1,158	
26	Cửa 3	0,640	1,810	1	1,158	



27	Cửa 4	0,640	1,810	1	1,158
28	Cửa 5	0,640	1,810	1	1,158
29	Cửa 6	0,640	1,810	1	1,158
30	Cửa 7	0,630	1,810	1	1,140
31	Cửa 8	0,640	1,810	1	1,158
32	Cửa 9	0,630	1,810	1	1,140
33	Cửa 10	0,640	1,810	1	1,158
34	Cửa 11	0,640	1,810	1	1,158
35	Cửa 12	0,640	1,810	1	1,158
36	Cửa 13	0,640	1,810	1	1,158
37	Cửa 14	0,630	1,820	1	1,147
CỘNG III				14	16,170
IV	TẦNG 4				
38	Cửa 1	0,640	1,810	1	1,158
39	Cửa 2	0,640	1,810	1	1,158
40	Cửa 3	0,640	1,810	1	1,158
41	Cửa 4	0,640	1,810	1	1,158
42	Cửa 5	0,640	1,810	1	1,158
43	Cửa 6	0,640	1,810	1	1,158
44	Cửa 7	0,630	1,820	1	1,147
45	Cửa 8	0,640	1,810	1	1,158
46	Cửa 9	0,640	1,810	1	1,158
47	Cửa 10	0,640	1,810	1	1,158
48	Cửa 11	0,640	1,810	1	1,158
49	Cửa 12	0,640	1,810	1	1,158
50	Cửa 13	0,640	1,820	1	1,165
CỘNG IV				13	15,054
V	TẦNG 5				
51	Cửa 1	0,640	1,810	1	1,158
52	Cửa 2	0,640	1,810	1	1,158
53	Cửa 3	1,000	1,810	1	1,810
54	Cửa 4	1,000	1,810	1	1,810
55	Cửa 5	0,640	1,810	1	1,158
56	Cửa 6	0,640	1,810	1	1,158
57	Cửa 7	0,630	1,820	1	1,147
CỘNG V				7	9,400
TỔNG CỘNG I+II+III+IV+V				57	69,954